

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 155/2024/HS-ST  
Ngày: 30-9-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Quang Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

2. Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Quốc Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2024/TLST-HS ngày 29/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 405/2024/QĐXXST-HS ngày 09/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Ngọc B**, sinh ngày: 04/01/2005 tại tỉnh Quảng Ngãi; cư trú tại: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc L và bà Đinh Thị C (chết); vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Xuân Phương - Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- *Bị hại:* Công ty cổ phần dịch vụ G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Duy H - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Hoài V, sinh năm 1994; cư trú tại: Tổ 4, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1990; cư trú tại: Thôn 6, xã B, huyện B, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Ông Võ Tấn A, sinh năm 1992; cư trú tại: Số 158 đường C, tổ 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Võ Tấn Tr, sinh năm 1999; cư trú tại: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1989; cư trú tại: Tổ 8, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc Việt, sinh năm 1988; cư trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Phan Ngọc L, sinh năm 1980; cư trú tại: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị Mộng T, sinh năm 1991; cư trú tại: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 30/01/2024, bà Nguyễn Hồng Th (Sinh năm: 1990; Nơi ở hiện tại: Thôn 6, xã B, huyện B, thành phố Hà Nội) bán cho ông Nguyễn Ngọc V (Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi) 04 điện thoại di động gồm: 02 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, dung lượng 64GB; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu xám, dung lượng 64GB và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB. Bà Th gói 04 điện thoại di động trên bỏ vào 01 hộp giấy và gửi gói hàng trên qua Bưu cục giao hàng nhanh ở thôn 6, xã B, huyện B, thành phố Hà Nội (bên ngoài gói hàng có dán nhãn ghi nội dung đơn hàng: Điện thoại). Đến ngày 01/02/2024, gói hàng trên đến kho Bưu cục giao hàng nhanh tại số 1056 đường Q T, thuộc Tổ 7, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Khoảng 09 giờ ngày 02/02/2024, Phan Ngọc B là nhân viên giao hàng của Bưu cục giao hàng nhanh thuộc Công ty cổ phần dịch vụ G (địa chỉ 1056 QT, Tổ 7, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) đến bưu cục làm việc. B được phân công nhiệm vụ giao hàng tại khu vực phường Nghĩa Lộ và thành phố Quảng Ngãi. Trong lúc làm việc, B thấy 01 gói hàng có dán nhãn ghi nội dung đơn hàng: Điện thoại thì nảy lòng tham, lén lút trộm gói hàng bỏ vào bao bì đựng hàng (bên trong bao này có nhiều hàng hóa để B mang đi giao cho khách) và đặt vào giỏ nhựa màu xanh (giỏ đựng hàng hóa để giao hàng) không ra ngoài để trên yên xe mô tô, biển kiểm soát: 76M1-078.09 rồi điều khiển xe đi giao hàng. Trên đường đi B mở gói hàng đã trộm ra thấy bên trong có 04 điện thoại di động gồm: 02 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, dung lượng

64GB; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu xám, dung lượng 64GB và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, B đến tiệm điện thoại di động Trung Quân (địa chỉ: Tổ 4, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) bán cho ông Võ Tấn A (Sinh năm: 1992; Nơi ở hiện tại: Tổ 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi - Là quản lý tiệm điện thoại di động Trung Quân) 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng, dung lượng 64GB với số tiền 2.500.000 đồng, B đưa thêm cho ông Võ Tấn A số tiền 300.000 đồng để đổi mua 01 điện thoại di động Redmi Note 11 màu xanh, dung lượng 128GB.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M1-078.09 đến tiệm điện thoại di động Hùng Thịnh (địa chỉ: Tổ 8, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) bán cho chủ tiệm là ông Nguyễn Quốc H (Sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Tổ 8, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu xám, dung lượng 64GB với số tiền 1.700.000 đồng (Số tiền này B tiêu xài cá nhân hết). Sau khi bán điện thoại xong, B quay về Bưu cục tiếp tục làm việc và để 01 tấm bọc chống sốc, kích thước (250x18)cm; 01 túi ni lông màu đen bên ngoài có dán băng keo trắng vàng có dòng chữ màu đen “HÀNG DỄ VỠ”, trên bề mặt có 02 nhãn dán có dòng chữ: “Bên gửi: Tuấn Hùng Store; Bên nhận: Việt Long; Mã đơn hàng: N-400-NG-06-B3; Nội dung đơn hàng: “Điện thoại”; 01 túi ni lông bên ngoài có dòng chữ GIAO HÀNG NHANH TOÀN QUỐC được in trên nền màu cam và 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật bị rách không còn nguyên vẹn, kích thước (20x15x10)cm ở trong kho của Bưu cục. Sau đó, B trở về phòng trọ ở hẻm 161 Võ Thị Sáu, Tổ 3, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi cất giữ 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng, dung lượng 64GB và 01 điện thoại di động Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB để sử dụng.

Ngày 05/02/2024, B biết được ông Nguyễn Hữu Hoài V - Trưởng Bưu cục giao hàng nhanh khu vực thành phố Quảng Ngãi phát hiện mất trộm gói hàng trên và trình báo Công an phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi. Lúc này, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M1-078.09 về nhà trọ lấy 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng, dung lượng 64GB đến khu vực phía Bắc cầu Bầu Giang thuộc tổ 7, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vứt bỏ xuống dưới chân cầu (mục đích B vứt bỏ điện thoại này vì B cho rằng vứt bỏ sẽ nhẹ tội hơn). Còn 01 điện thoại di động Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB, B cất giữ để sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTXSTTHS ngày 01/4/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận về tài sản định giá như sau:

- Định giá qua hiện vật:

+ Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng, IMEI1: 351475534303564, IMEI2: 351475534272553, dung lượng 128 GB (Đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 02/02/2024, trị giá: 8.400.000 đồng.

+ Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu hồng, IMEI: 35671208836379, dung lượng 64 GB (Đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 02/02/2024, trị giá: 2.800.000 đồng.

- Định giá qua tài liệu:

+ Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu hồng, dung lượng 64 GB (Đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 02/02/2024, trị giá: 1.650.000 đồng.

+ Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu xám, dung lượng 64 GB (Đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 02/02/2024, trị giá: 1.650.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 14.500.000 đồng.

Cáo trạng số 125/CT-VKS-TPQN ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Ngọc B về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Ngọc B từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 tấm bọc chống sốc, kích thước (250x18)cm; 01 túi ni lông màu đen bên ngoài có dán băng keo trắng vàng có dòng chữ màu đen “HÀNG DỄ VỠ”, trên bề mặt có 02 nhãn dán có dòng chữ: “Bên gửi: Tuấn Hùng Store; Bên nhận: Việt Long; Mã đơn hàng: N-400-NG-06-B3; Nội dung đơn hàng: Điện thoại”; 01 túi ni lông bên ngoài có dòng chữ GIAO HÀNG NHANH TOÀN QUỐC được in trên nền màu cam; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật bị rách không còn nguyên vẹn, kích thước (20x15x10)cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập.

*Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phan Ngọc B:* Thống nhất với tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Bị cáo Phan Ngọc B phạm tội nhất thời do hoàn cảnh khó khăn, đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do hành vi phạm tội của mình gây ra; bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Ngọc B từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo B được hưởng án treo.

*Ý kiến tranh luận của bị cáo:* Bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo rất ăn năn, hối hận đối với hành vi do mình gây ra, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo sẽ cải tạo làm người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị cáo và Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa. Xét bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ ngày 02/02/2024, tại Bưu cục giao hàng nhanh số 1056 đường QT, thuộc tổ 7, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, lợi dụng sơ hở của Công ty cổ phần dịch vụ G trong việc quản lý tài sản, bị cáo Phan Ngọc B đã thực hiện hành vi trộm cắp một gói hàng bên trong có 04 điện thoại di động gồm: 02 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, dung lượng 64GB; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu xám, dung lượng 64GB và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu hồng, dung lượng 128GB. Theo Kết luận định giá tài sản, 04 điện thoại trị giá là 14.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Ngọc B đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Ngọc B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Phan Ngọc B là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phan Ngọc B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo Phan Ngọc B ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại là Công ty cổ phần dịch vụ G do ông Nguyễn Hữu Hoài V đại diện yêu cầu bị cáo Phan Ngọc B bồi thường số tiền 7.600.000 đồng. Bị cáo B thống nhất và đã bồi thường xong số tiền 7.600.000 đồng cho ông V, sau đó ông V đã trả số tiền này cho bà Nguyễn Hồng Th. Ông V và bà Th không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, nên không xem xét.

Ông Võ Tấn Tr đã trả lại số tiền 300.000 đồng cho bị cáo Phan Ngọc B, ông Tr không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng, IMEI1: 351475534303564, IMEI2: 351475534272553, dung lượng 128 GB và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu hồng, IMEI: 35671208836379, dung lượng 64 GB: Cơ quan điều tra đã thu giữ và đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu

Hoài V. Ông V đã trả lại 02 điện thoại di động trên cho bà Nguyễn Hồng Th là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu hồng, dung lượng 64 GB: Bị cáo B đã vứt bỏ xuống dưới chân cầu Bầu Giang thuộc tổ 7, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan điều tra đã đến khu vực cầu Bầu Giang truy tìm nhưng không tìm thấy điện thoại trên.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu xám, dung lượng 64GB: Sau khi bị cáo B bán điện thoại này cho ông Nguyễn Quốc H - Chủ tiệm điện thoại di động Hùng Thịnh, đến ngày 04/02/2024 ông H đã bán điện thoại trên cho một người thanh niên (không xác định nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm điện thoại trên.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi Note 11 màu xanh, dung lượng 128GB: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Võ Tấn Tr - Chủ tiệm điện thoại di động Trung Quân, ông Quân đã trả lại số tiền 300.000 đồng cho bị cáo Phan Ngọc B.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76M1 - 078.09 bị cáo B sử dụng khi mang điện thoại đi bán: Qua xác minh, xe mô tô Biển kiểm soát 76M1 - 078.09 do ông Phan Ngọc L (cha của bị cáo B) đứng tên trong Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Khoảng tháng 01/2024, ông Lý cho bị cáo B mượn xe để làm phương tiện đi lại, ông L không biết bị cáo B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên cơ quan điều tra không thu giữ xe là phù hợp.

- Đối với 01 tấm bọc chống sốc, kích thước (250x18)cm; 01 túi ni lông màu đen bên ngoài có dán băng keo trắng vàng có dòng chữ màu đen “HÀNG ĐỂ VỠ”, trên bề mặt có 02 nhãn dán có dòng chữ: “Bên gửi: Tuấn Hùng Store; Bên nhận: Việt Long; Mã đơn hàng: N-400-NG-06-B3; Nội dung đơn hàng: Điện thoại”; 01 túi ni lông bên ngoài có dòng chữ GIAO HÀNG NHANH TOÀN QUỐC được in trên nền màu cam; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật bị rách không còn nguyên vẹn, kích thước (20x15x10)cm: Không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với ông Võ Tấn A - Là quản lý tiệm điện thoại di động Trung Quân và ông Nguyễn Quốc H - Là chủ cửa hàng điện thoại di động, laptop Hùng Thịnh: Khi bị cáo Phan Ngọc B đến bán điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng và Iphone 8 Plus màu xám đã trộm cắp tại Bru cục giao hàng nhanh - Công ty cổ phần dịch vụ G cho ông A, ông H thì ông A, ông H không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có. Vì vậy, ông Võ Tấn A và ông Nguyễn Quốc H không có dấu hiệu của tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 30/9/2024).

Giao bị cáo Phan Ngọc B cho UBND xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm bọc chống sốc, kích thước (250x18)cm; 01 túi ni lông màu đen bên ngoài có dán băng keo trắng vàng có dòng chữ màu đen “HÀNG DỄ VỠ”, trên bề mặt có 02 nhãn dán có dòng chữ: “Bên gửi: Tuấn Hùng Store; Bên nhận: Việt Long; Mã đơn hàng: N-400-NG-06-B3; Nội dung đơn hàng: Điện thoại”; 01 túi ni lông bên ngoài có dòng chữ GIAO HÀNG NHANH TOÀN QUỐC được in trên nền màu cam; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật bị rách không còn nguyên vẹn, kích thước (20x15x10)cm.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/8/2024 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Ngọc B thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong

hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp Công an TP. Quảng Ngãi;
- UBND xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Quang Hải**